

Số: TVHN-178 /DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

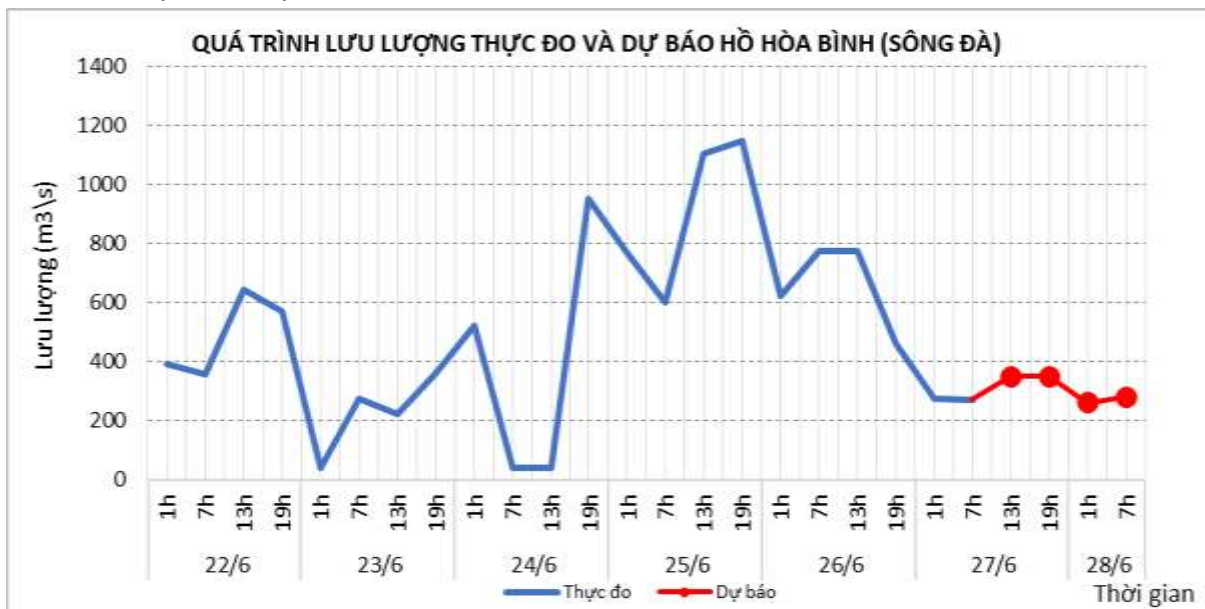
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang biến đổi theo xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục biến đổi theo xu thế giảm và dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

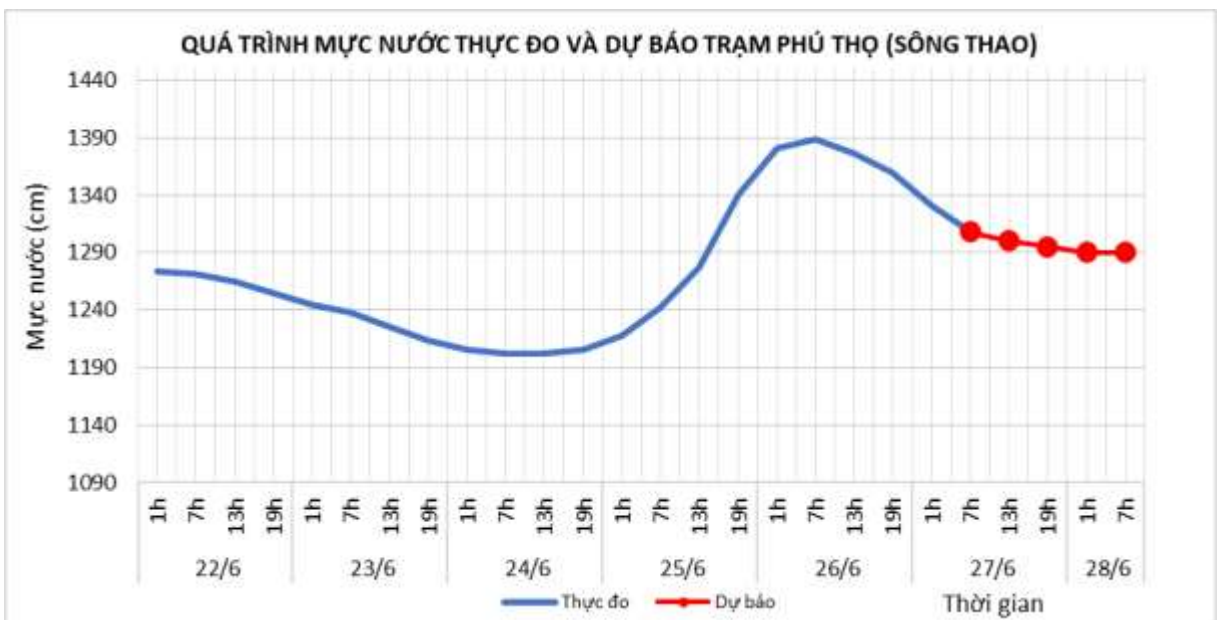
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ xuống.



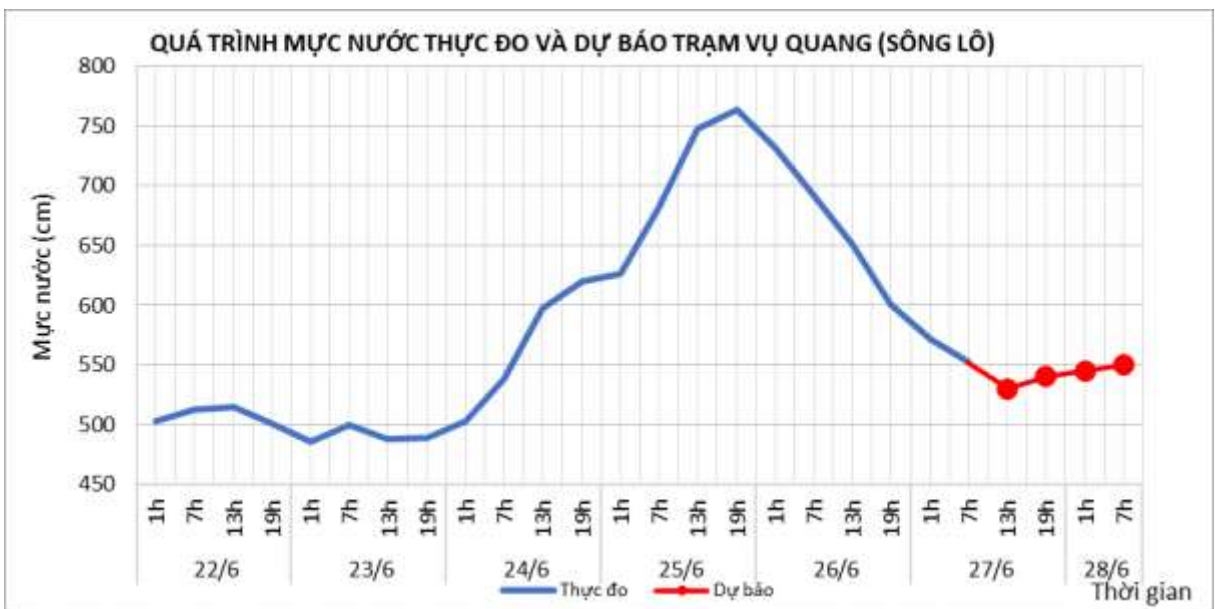
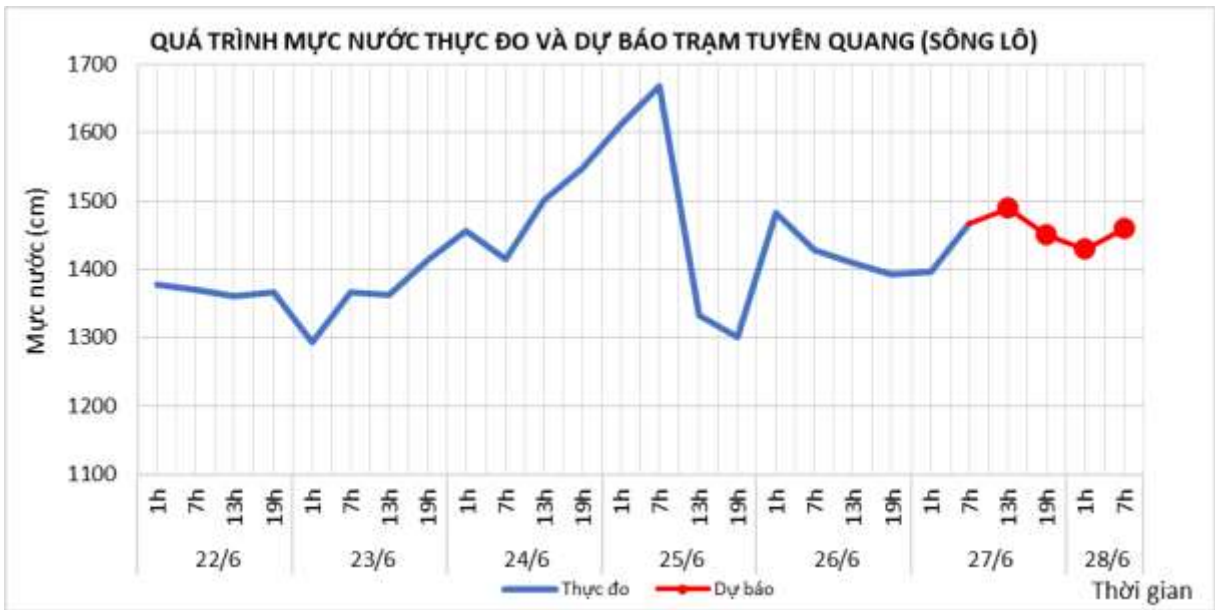
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

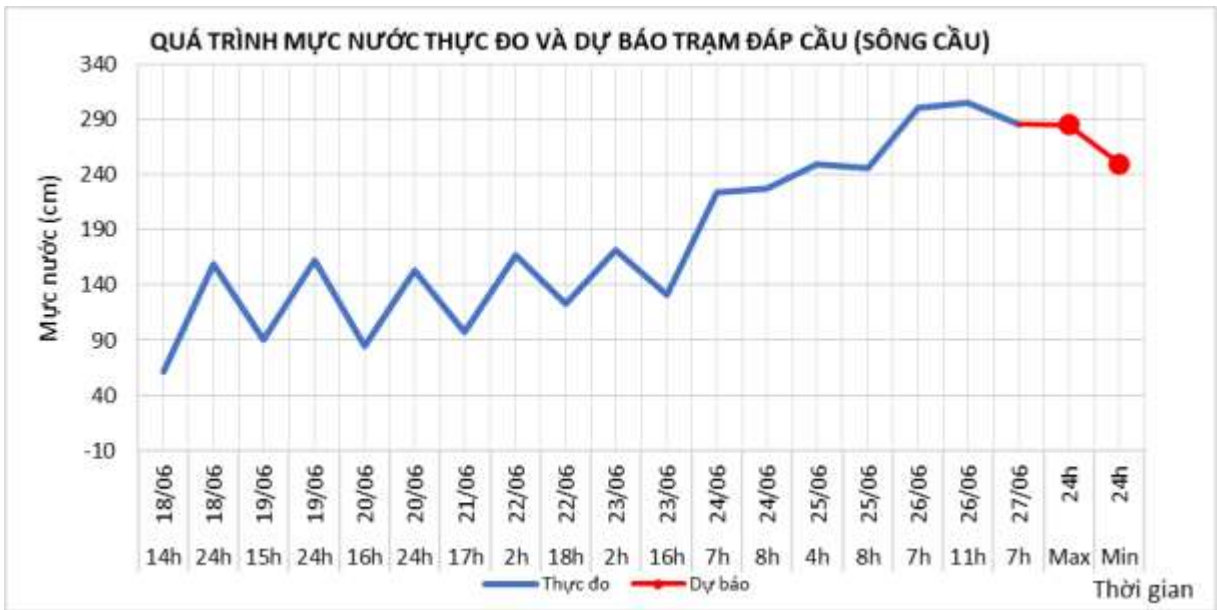
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ xuống chậm



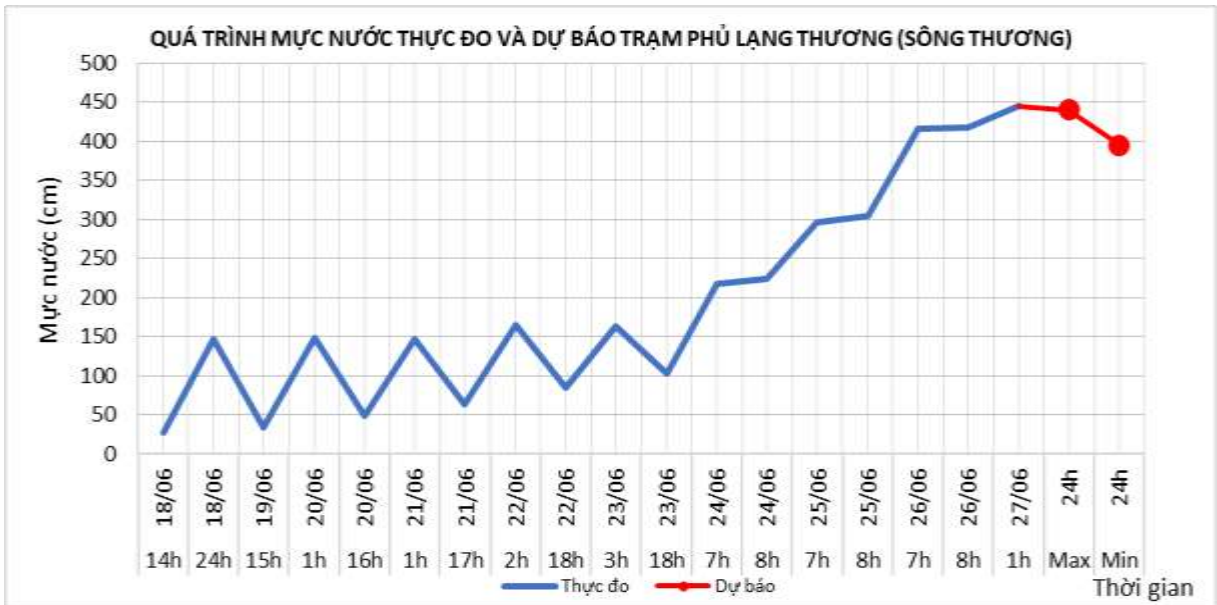
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đạt mức đỉnh là 4,45m, trên BĐ1: 0,15m vào 01h/27/6.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ xuống.



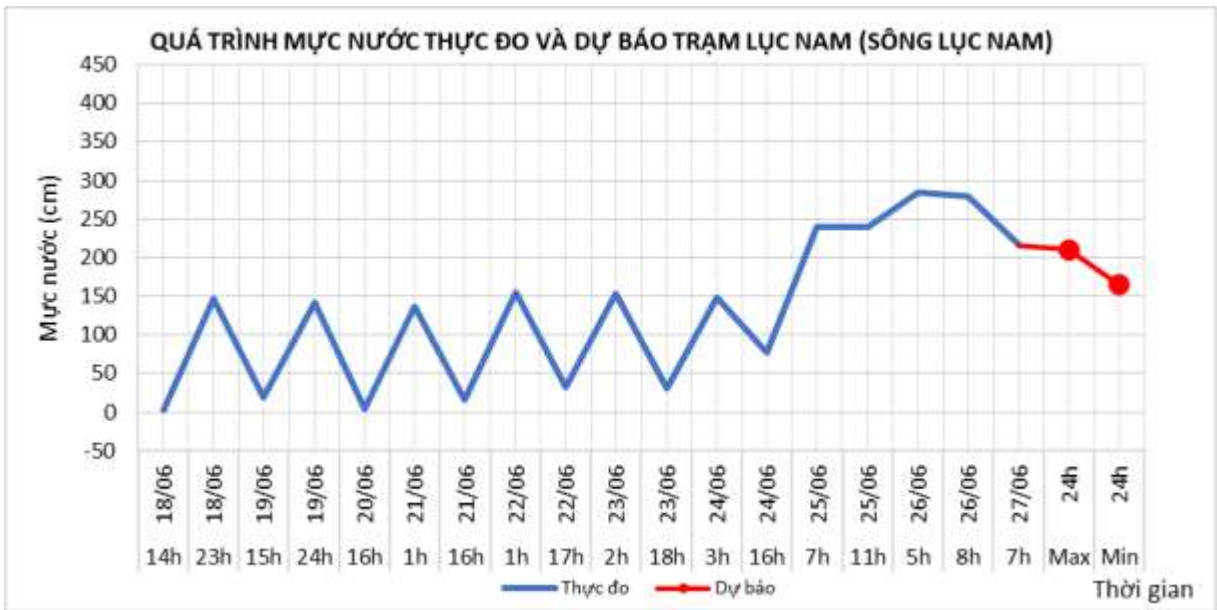
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục xuống.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

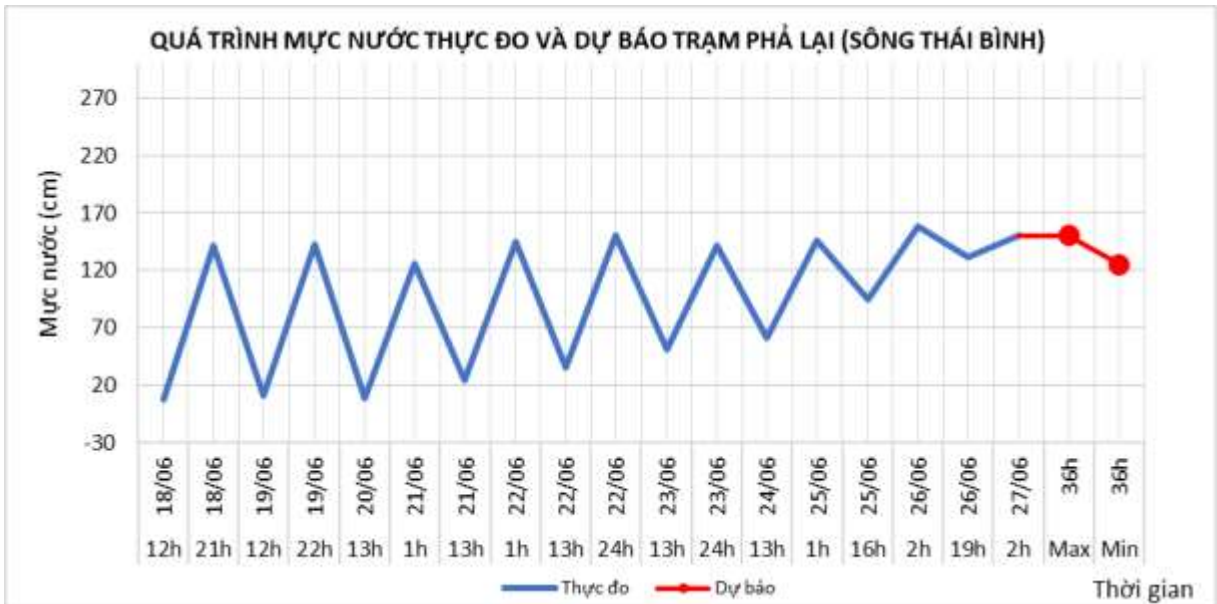
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,5m và thấp nhất ở mức 1,25m.



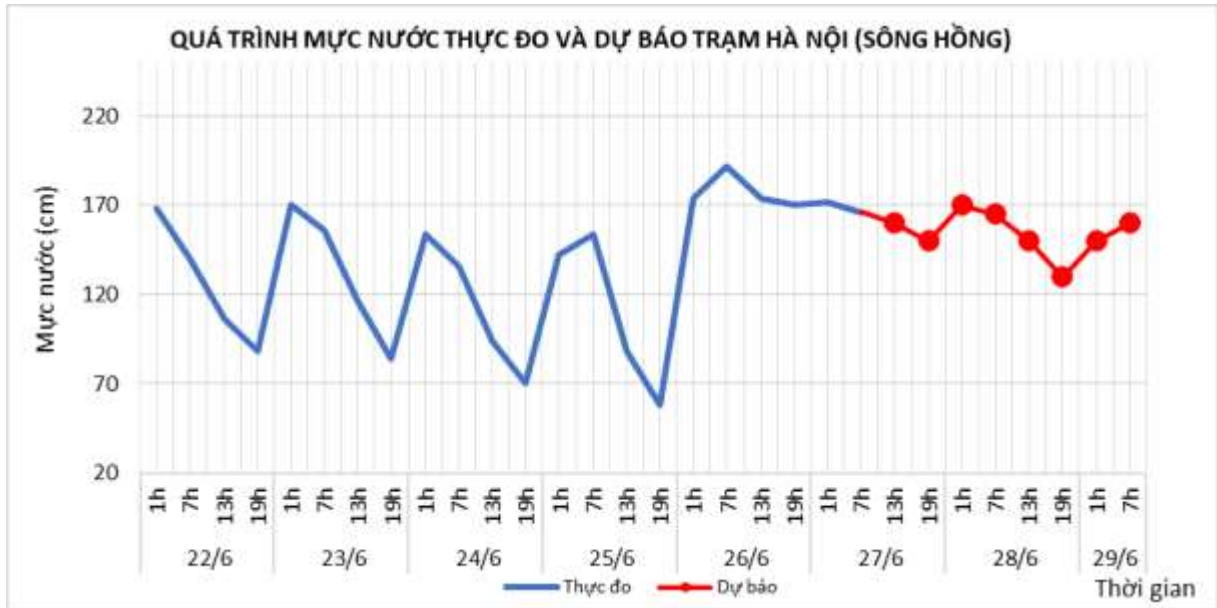
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/27/6, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,66m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/29/6 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,60m.



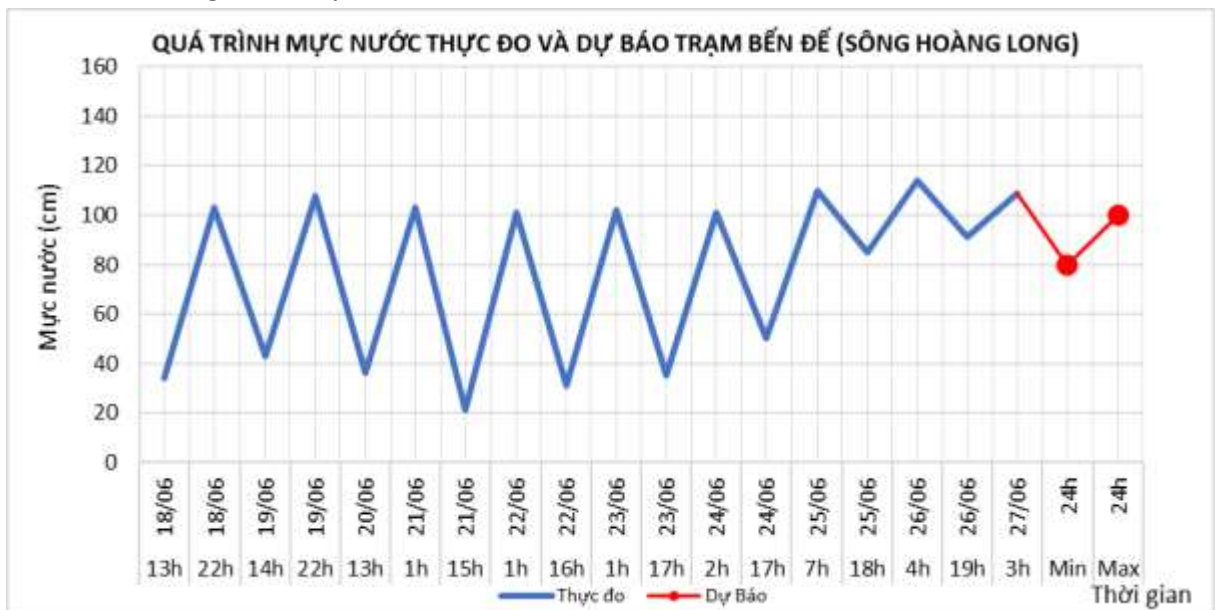
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

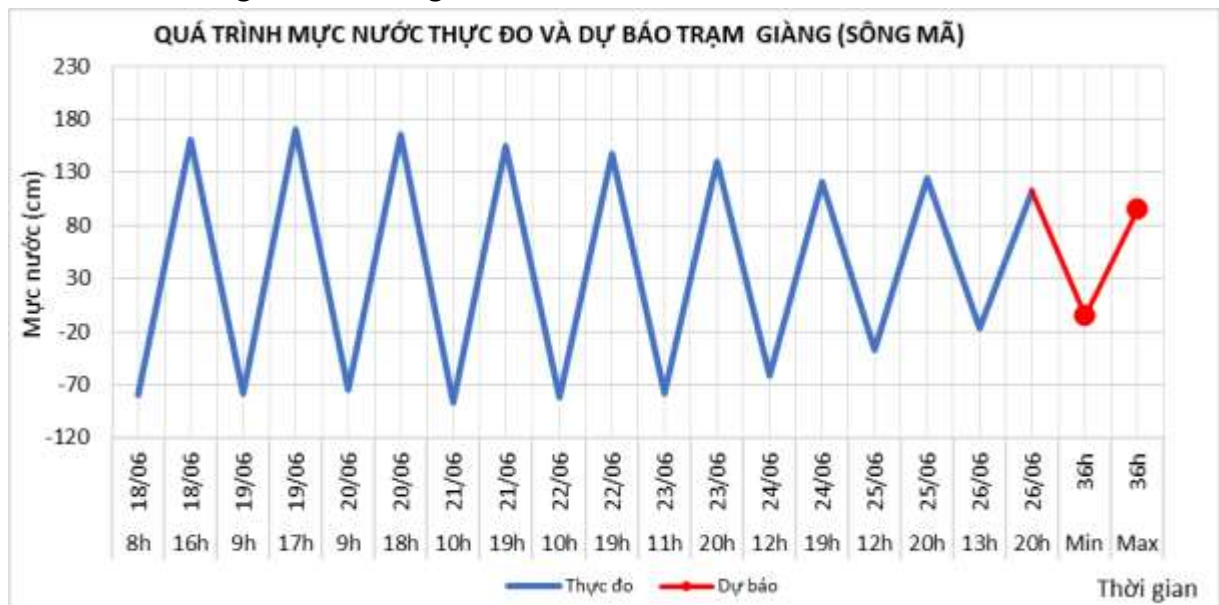
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



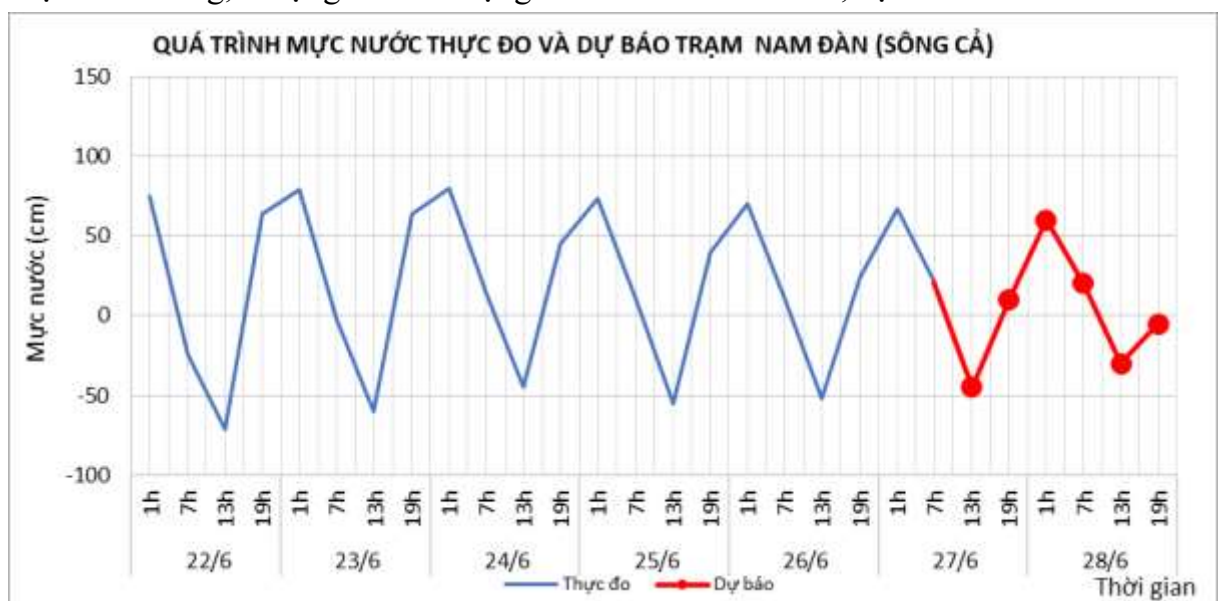
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



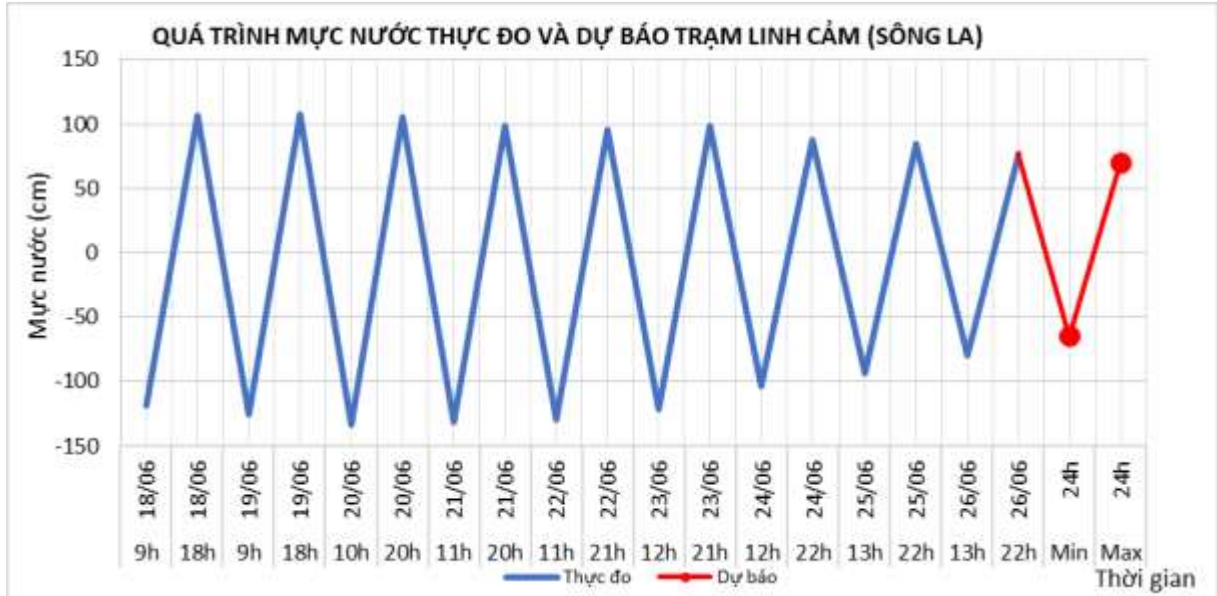
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



5.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hiếu đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Hiếu tiếp tục lên và còn dưới mức BĐ1.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

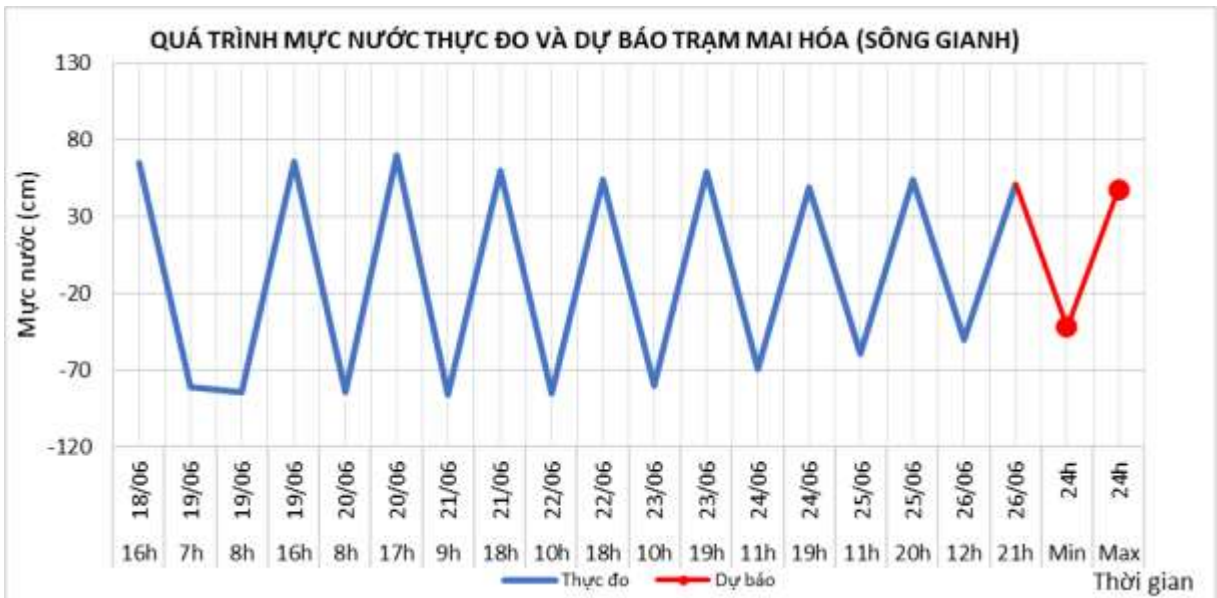
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



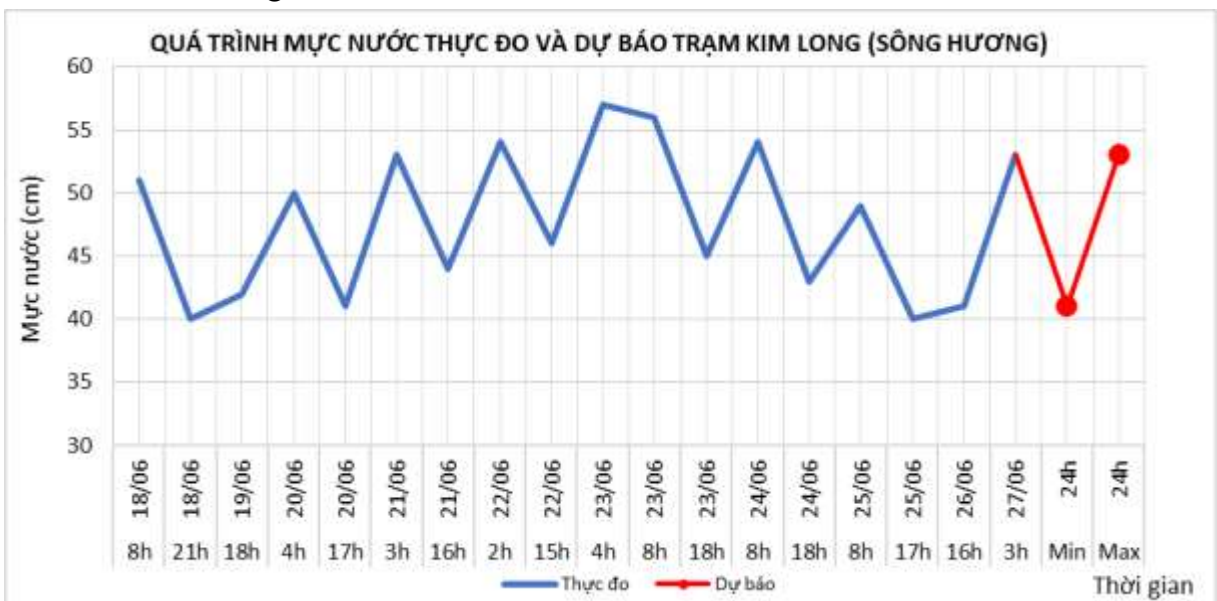
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



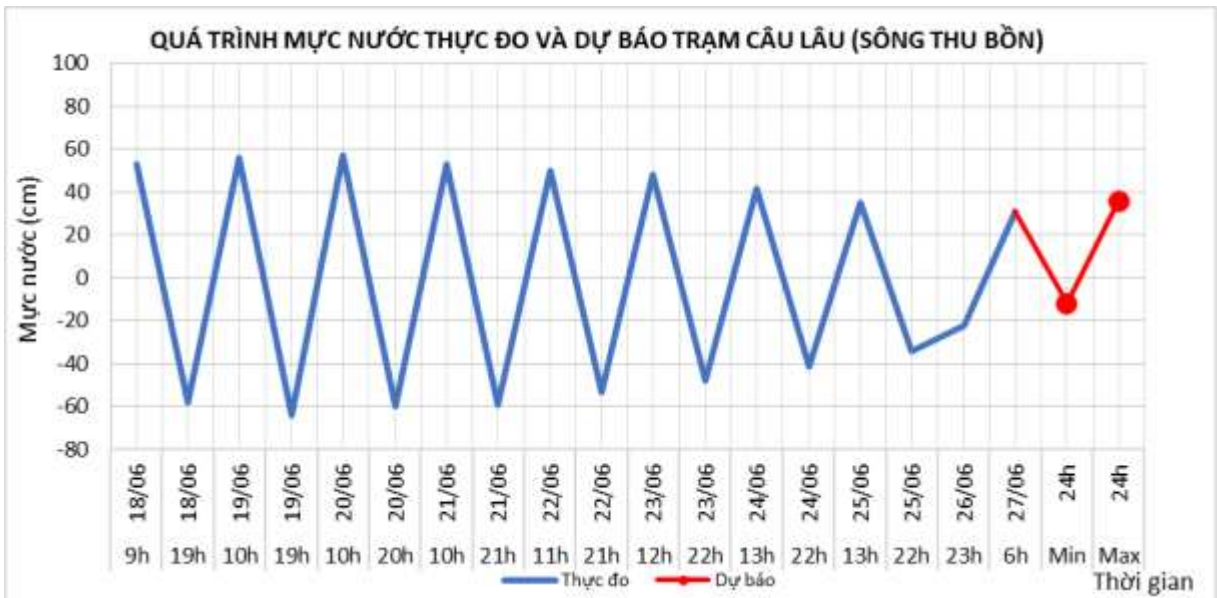
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



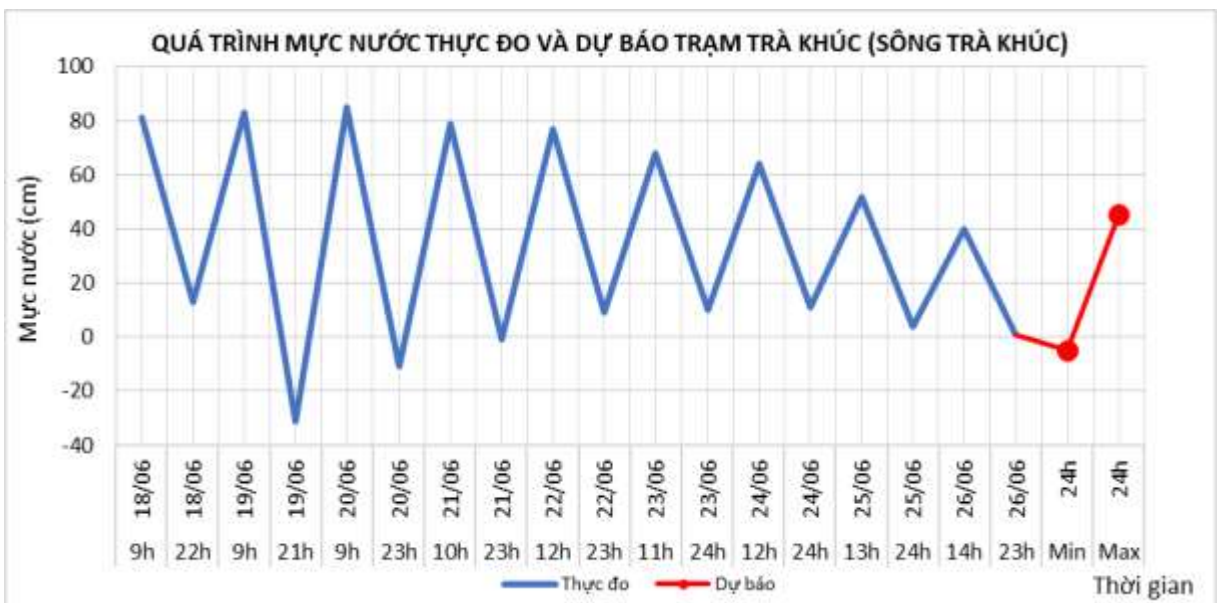
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

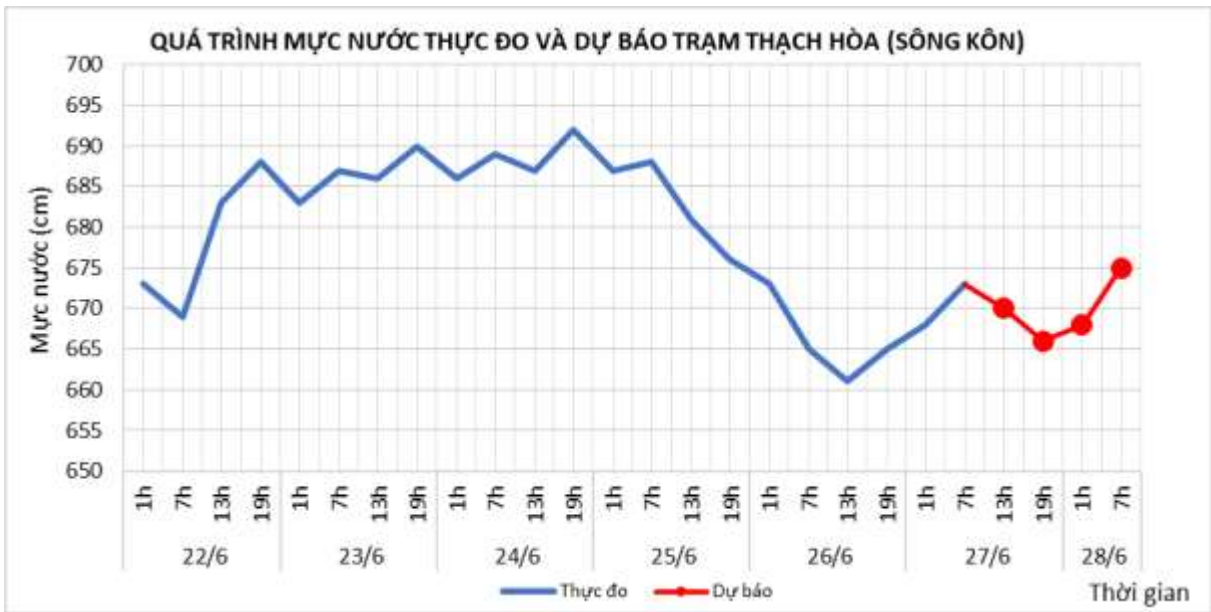
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



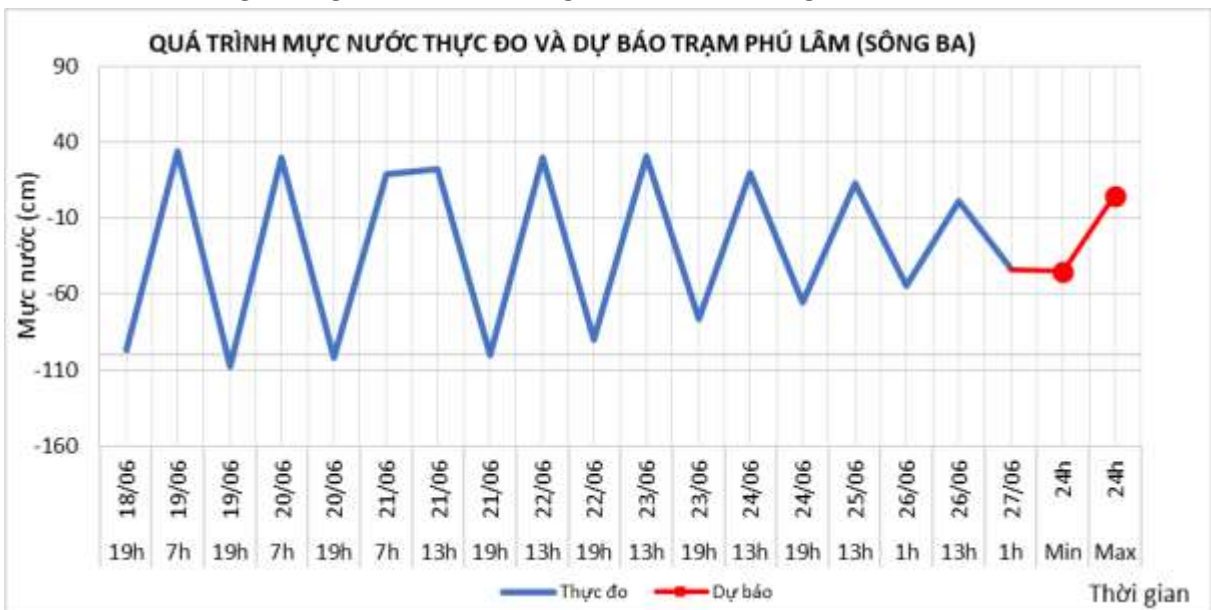
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

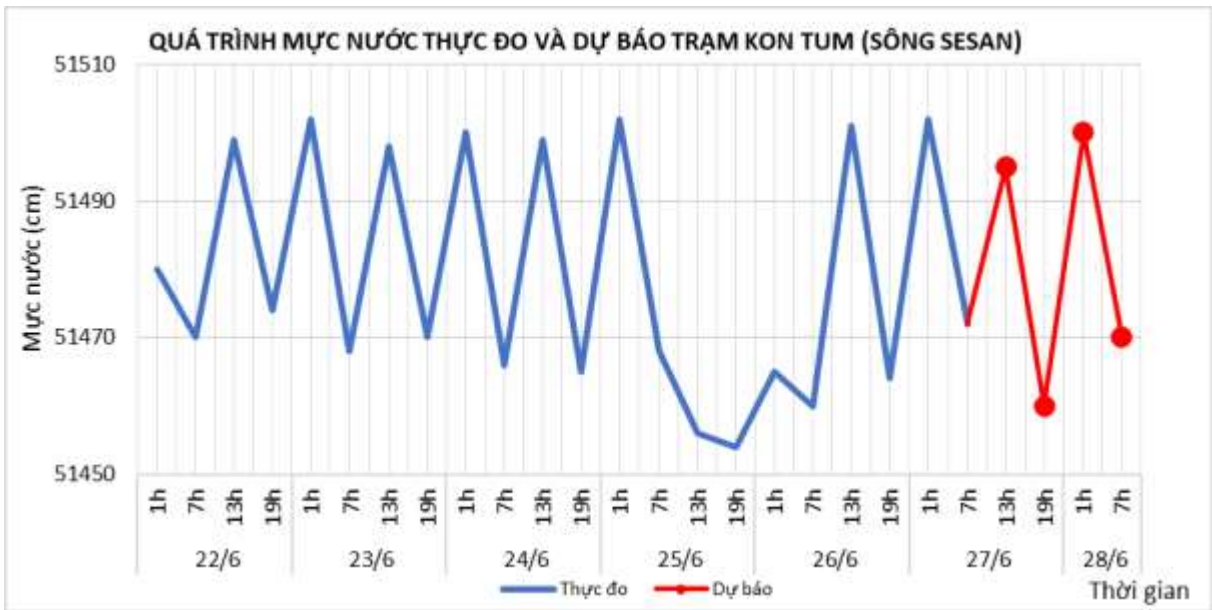
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.



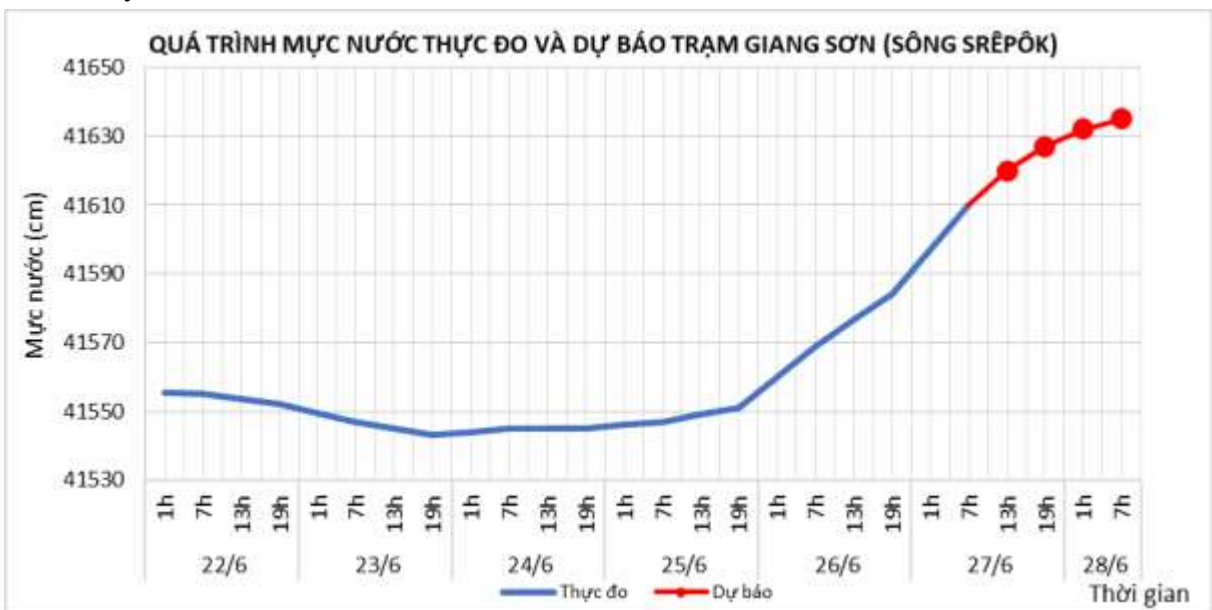
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana đang lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Đăk Nông đã đạt đỉnh và đang xuống; mức nước đỉnh lũ tại trạm Đăk Nông là 589,89m (10h/26/6), trên BĐ2 0,39m. Hôm qua, trên sông Cam Ly đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ tại Thanh Bình là 832,58m (01h/27/6), dưới BĐ3 là 0,42m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần, mức nước các sông khác có dao động.

9. Khu vực Nam Bộ

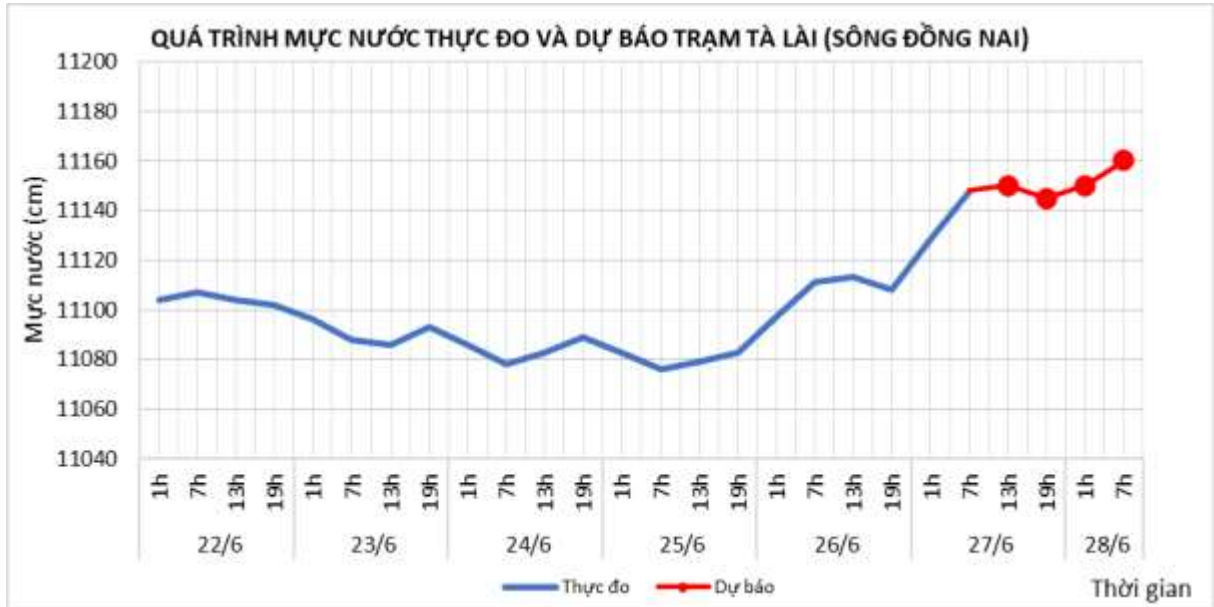
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



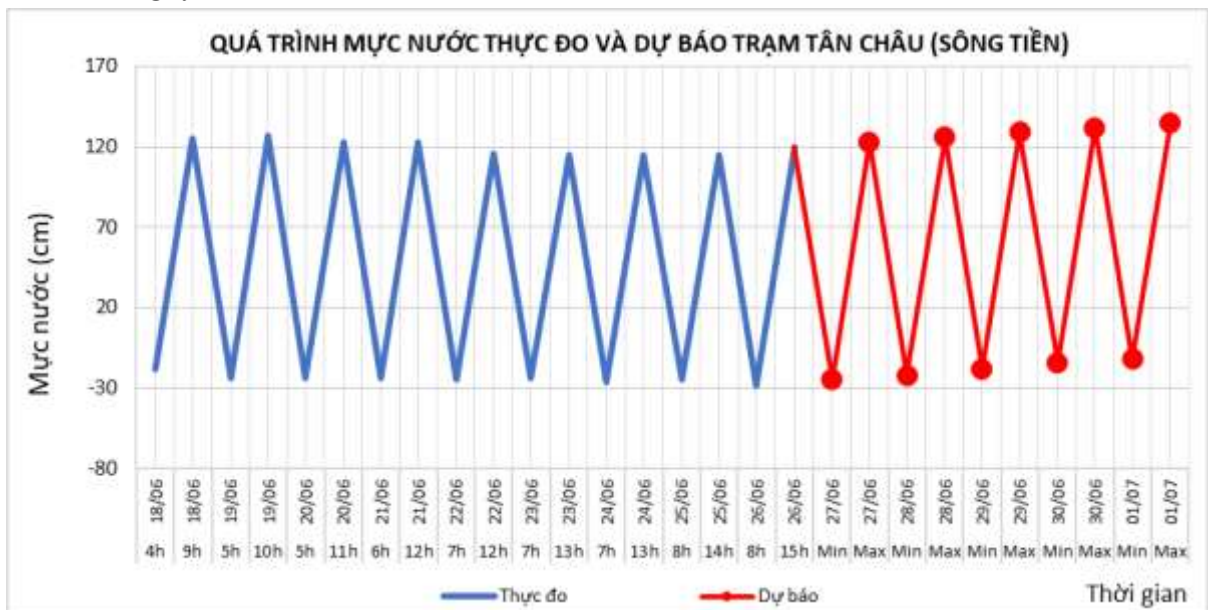
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

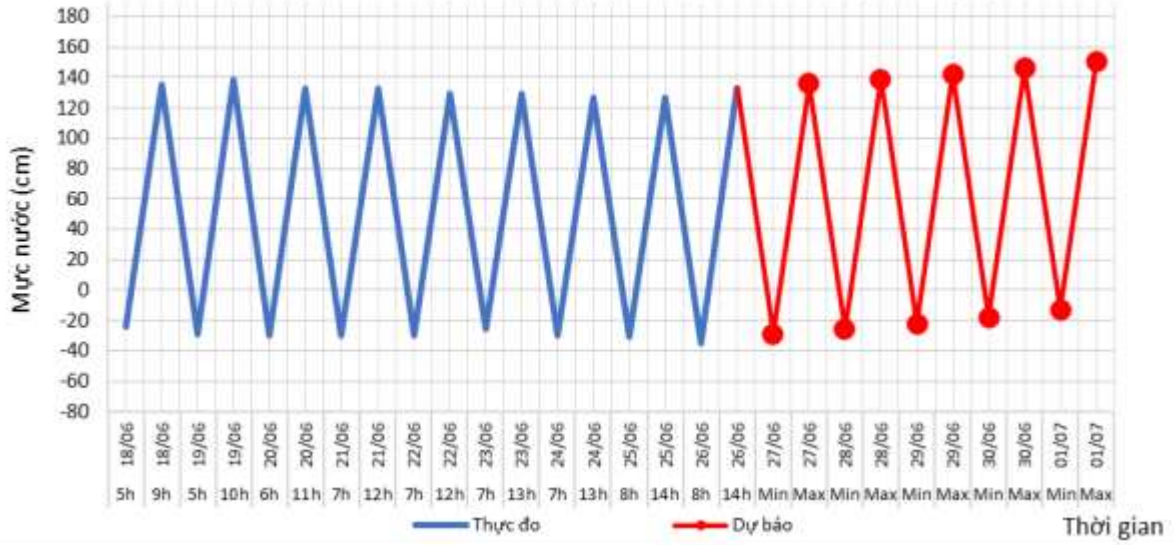
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 26/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,20m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,33m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 01/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,35m tại Châu Đốc ở mức 1,50m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/06	19h-26/06	1h-27/06	7h-27/06	13h-27/06		19h-27/06		1h-28/06		7h-28/06		13h-28/06		19h-28/06		1h-29/06		7h-29/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	773	463	273	272	350	↑	350	→	260	↓	280	↑								
Thao	Yên Bái	2568	2560	2558	2565	2560	↓	2550	↓	2540	↓	2530	↓								
Thao	Phú Thọ	1376	1359	1331	1308	1300	↓	1295	↓	1290	↓	1290	→								
Lô	Tuyên Quang	1409	1392	1396	1467	1490	↑	1450	↓	1430	↓	1460	↑								
Lô	Vụ Quang	651	601	572	552	530	↓	540	↑	545	↑	550	↑								
Hồng	Hà Nội	174	170	172	166	160	↓	150	↓	170	↑	165	↓	150	↓	130	↓	150	↑	160	↑
Cả	Nam Đàn	-52	24	67	21	-45	↓	10	↑	60	↑	20	↓	-30	↓	-5	↑				
Kôn	Thanh Hòa	661	665	668	673	670	↓	666	↓	668	↑	675	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51501	51464	51502	51472	51495	↑	51460	↓	51500	↑	51470	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41576	41584	41589	41610	41620	↑	41627	↑	41632	↑	41635	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11113	11108	11128	11148	11150	↑	11145	↓	11150	↑	11160	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	305	↑	286	↑	285	↓	250	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	445	↑	418	↑	440	↓	395	↓
Lục Nam	Lục Nam	280	↓	216	↑	210	↓	165	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	158	→	114	↑	150	↓	125	↑
Hoàng Long	Bến Đé	109	↓	91	↑	100	↓	80	↓
Mã	Giàng (**)	124	→	-17	↑	95	↓	-5	↑
La	Linh Cảm	77	↓	-80	↑	70	↓	-65	↑
Gianh	Mai Hóa	51	↓	-50	↑	48	↓	-42	↑
Hương	Kim Long	53	↑	41	↑	53	→	41	→
Thu Bồn	Câu Lâu	31	↓	-22	↑	36	↑	-12	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	40	↓	1	↓	45	↑	-5	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	1	↓	-44	↑	5	↑	-45	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới